TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 42/2023/QĐST- DS	*Vũng Tàu, ngày 06 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 289/2023/DSST ngày 23 tháng 5 năm 2023 về việc "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe".

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1990
Địa chỉ: Đường X, phường A, Thành phố B, tỉnh C.

Bị đơn: Ông B, sinh năm 1978; Quốc tịch: Hàn Quốc
Hộ chiếu số: M10710XXX cấp tại Hàn Quốc ngày 10/5/2021
Nơi cư trú: Chung cư M, Đường P, phường Q, Thành phố B, tỉnh C.

Đại diện ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh Ái, sinh năm 1980
Địa chỉ: Đường M, phường A, Thành phố B, tỉnh C. (theo hợp đồng ủy quyền số 15XX ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Văn phòng công chứng Lê Minh Đức)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thanh T, sinh năm 1998
Địa chỉ: Đường X, phường A, Thành phố B, tỉnh C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông B đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho cháu Nguyễn Trần Hoàng A số tiền là 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng). Ông B có nghĩa vụ bàn giao số tiền trên cho bố mẹ của cháu An là ông Nguyễn Văn Hoài L và bà Trần Thanh T vào ngày 10/7/2023.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông B phải chịu số tiền án phí 4.250.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu*
- *Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;*
- *Chi cục Thi hành án TP.vũng Tàu*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Thị Hồng Hà